**MA TRẬN ĐỀ KTTT GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 10**

**Năm học: 2020 - 2021**

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

- Nhằm kiểm tra, đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng được qui định trong chương trình Ngữ văn lớp 10, giữa học kì II.

- Đánh giá khả năng tư duy của học sinh trong việc đọc hiểu văn bản

**- Cụ thể:** Nhận biết, thông hiểu và vận dụng các đơn vị kiến thức:

+ Tìm hiểu một đoạn văn bản ngoài sách giáo khoa.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng làm văn thuyết minh để viết bài NLVH.

⚫ Thuyết minh về danh lam thắng cảnh

⚫ Thuyết minh về di tích lịch sử

**- Từ đó, giúp HS hình thành những năng lực sau:**

**+** Năng lực đọc hiểu văn bản

+ Năng lực thu thập và xử lí thông tin liên quan đến văn bản.

+ Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.

**- Hình thức kiểm tra:** Tự luận.

**- Cách tổ chức kiểm tra:** Viết tự luận trong 90 phút.

**II. XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MỨC ĐỘ**  **CHỦ ĐỀ** | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | | **TỔNG SỐ** |
| **THẤP** | **CAO** |  |
| **I. Đọc hiểu**  Ngữ liệu ngoài SGK. | - Phương thức biểu đạt.  - Phép liên kết  - Các biện pháp tu từ  - Xác định câu chủ đề. | - Nội dung  - Hiểu ý nghĩa của từ ngữ được sử dụng trong văn bản.  - Dựa vào văn bản chỉ ra ý của người viết… | - Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật.  - Hiểu tâm tư tình cảm, thông điệp mà tác giả gửi trong văn bản.  - Trả lời câu hỏi tại saa? Đồng tình hay không đồng tình? Lý giải | - Viết đoạn văn từ 5 – 7 câu bày tỏ quan điểm về một vấn đề đặt ra trong văn bản.  - Rút ra bài học , thông điệp tác giả gửi gắm, ý nghĩa… |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỷ lệ** | 1  1 điểm  10% | 1  0.75 điểm  7.5% | 1  0.75 điểm  7.5% | 0.5  1,0 điểm  5% | **4**  **3,0 điểm**  **30%** |
| **Câu 2**  **NLVH**  Thuyết minh:  - Danh lam thắng cảnh.  - Di tích lịch sử. | - Đảm bảo bố cục 3 phần.  - Nắm được kiểu bài thuyết minh về : Danh lam thắng cảnh. Di tích lịch sử.  - Xác định được yêu cầu của đề bài.  - - Hình thành hệ thống luận điểm, luận cứ.  - Trình bày, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, không sai chính tả. | - Giới thiệu khái quát:  + Vị trí địa lí, địa chỉ  + Khung cảnh bao quát  + Lịch sử hình thành:  + Thời gian xây dựng, nguồn gốc hình thành  + Ý nghĩa tên gọi hoặc tên gọi khác (nếu có)  + Giới thiệu về kiến trúc, cảnh vật  - Ý nghĩa về lịch sử, văn hóa của đối tượng thuyết minh đối với:  + Địa phương  + Đất nước | Biết vận dụng các thao tác lập luận: phân tích, so sánh...biết cách trích dẫn dẫn chứng.  - Biết vận dụng kĩ năng làm văn để làm bài. | - Sáng tạo.  - Thấy được giá trị giá trị tư tưởng mà văn bản thể hiện  - Chuyển ý, chuyển đoạn  - Rút ra bài học cho bản thân. |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỷ lệ** | 1  3 điểm  30% | 1  2 điểm 20% | 1  1.5 điểm  15% | 1  0.5 điểm  0.5% | **1**  **7.0**  **70%** |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỷ lệ** | **2**  **4 điểm**  **40%** | **2**  **2.75điểm**  **27.5%** | **2**  **2.25 điểm**  **22.5%** | **2**  **1điểm**  **10%** | **2**  **10.0**  **100%** |